

Số: 3392/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 23 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực  
Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 05 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ- LĐTĐ ngày 16/10/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung về an toàn vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1560/QĐ- LĐTĐ ngày 17/10/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 103/TTr-SLĐTBXH ngày 23/10/2023.



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện việc công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến thành phố theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tại mục III, mục IV phần B của Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- VPCP; Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Đài PTTH HP, Báo HP, Chuyên đề ANHP;
- Công TTĐTTP;
- Các Phòng: KSTTHC, VX, NC&KTGS;
- CV: KSTTHC2;
- Lưu: VT. 

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC  
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3332/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (07 TTHC)**

| TT                                              | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                 | Thời hạn giải quyết (ngày làm việc) | Địa điểm thực hiện                  | Phí, lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                 |                       |                                                                                                                                                                        |                                     |                                     |                      | Dịch vụ công trực tuyến                                     | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| I. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động (01 TTHC) |                       |                                                                                                                                                                        |                                     |                                     |                      |                                                             |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 1                                               | 2.000134              | Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động của nhà thầu | 05                                  | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không                | Toàn trình                                                  | Nộp và trả hồ sơ           | - Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;<br>-Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016;<br>Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017.<br>-Quyết định số 1549/QĐ-BLĐTBXH ngày 16/10/2023.                                                                                                        |
| II. Lĩnh vực Việc làm (06 TTHC)                 |                       |                                                                                                                                                                        |                                     |                                     |                      |                                                             |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 1                                               | 1.000105              | Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài                                                                                         | 10                                  | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không                | Toàn trình                                                  | Nộp và trả hồ sơ           | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023. |





|   |          |                                                                                                        |                                                                                        |                                     |         |            |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------|------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | 2.000219 | Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài | -02 tháng khi tuyển từ 500 lao động trở lên;<br>-01 tháng khi tuyển dưới 500 lao động; | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không   | Toàn trình | Nộp và trả hồ sơ | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023. |
| 3 | 1.000459 | Xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động                                        | 05                                                                                     | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không   | Toàn trình | Nộp và trả hồ sơ | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023. |
| 4 | 2.000205 | Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam                             | 05                                                                                     | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | 600.000 | Toàn trình | Nộp và trả hồ sơ | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023. |
| 5 | 2.000192 | Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam                         | 03                                                                                     | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | 450.000 | Toàn trình | Nộp và trả hồ sơ | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ                                                                                                                                                 |

|   |          |                                                                                |    |                                     |       |            |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---|----------|--------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------|-------|------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |          |                                                                                |    |                                     |       |            |                  | sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023.                                                                                                                                                       |
| 6 | 1.009811 | Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam | 05 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Không | Toàn trình | Nộp và trả hồ sơ | - Bộ luật Lao động 2019;<br>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 70/2023/NĐ-Cp ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.<br>- Quyết định số 1560/QĐ-BLĐTBXH ngày 17/10/2023. |

